

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
TỈNH QUẢNG NGÃI

Bản án số: 41/2020/HSST

Ngày 15/7/2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI, TỈNH QUẢNG NGÃI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thúy Ly

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Đình D.

2. Bà V Thị Minh Thủy.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Đinh Văn Dương, là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa:* Ông Bùi Văn Hưng- Kiểm sát viên.

Trong các ngày 08 và ngày 15 tháng 7 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 38/2020/TLST-HS ngày 26 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 67/2020/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 6 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. VÕ TẤN D sinh ngày 13 tháng 6 năm 1978 tại tỉnh Quảng Ngãi. Nơi cư trú: Tổ 1, thôn P, thị trấn C, huyện N tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt

Nam; con ông Võ C và bà Tô Thị Minh H (chết); vợ: Lê Thị Cẩm P sinh năm 1985, con: Võ Hoài T sinh năm 2006; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 29/02/2020 đến ngày 06/3/2020 được thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. NGUYỄN THỊ MAI PH sinh ngày 19 tháng 6 năm 1979 tại tỉnh Quảng Ngãi. Nơi cư trú: Thôn P, xã N, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L và bà Nguyễn Thị H; chồng: Võ Tấn Đ, sinh năm 1976, con: Võ Quang Tr sinh năm 1999; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 25/3/2020 cho đến nay; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

1. Bà Đào Thị Mỹ T, sinh năm 1980

Nơi cư trú: Số 968/11 đường Q, thành phố QNg, tỉnh Quảng Ngãi, có mặt.

2. Bà Bùi Thị M sinh năm 1977

Nơi cư trú: Tổ dân phố C, phường T, thành phố QNg, tỉnh Quảng Ngãi, có mặt.

3. Ông Nguyễn Văn Th sinh năm 1960

Nơi cư trú: Thôn P, xã T, thành phố QNg, tỉnh Quảng Ngãi, vắng mặt.

4. Ông Đào Thanh Th1 sinh năm 1987

Nơi cư trú: Thôn K, xã T, thành phố QNg, tỉnh Quảng Ngãi, có mặt.

- Người làm chứng:

1. Bà Trương Thị Thu Tr sinh năm 1975; địa chỉ: Tổ 6, phường Tr, thành phố QNg, tỉnh Quảng Ngãi, vắng mặt.

2. Ông Trương Công V sinh năm 1982; địa chỉ: Tổ 6, phường N, thành phố QNg, tỉnh Quảng Ngãi, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 9 giờ ngày 29/02/2020, Võ Tấn D điều khiển xe mô tô hiệu Nouvo đỏ đen trắng biển kiểm soát 43R3-2215 chở theo Nguyễn Thị Mai Ph đi đến chợ tạm Quảng Ngãi trên đường N, thuộc tổ 6, phường N, thành phố QNg, tỉnh Quảng Ngãi. D phát hiện xe mô tô Nouvo biển kiểm soát 76H1-04476 của chị Đào Thị Mỹ T đang dừng để mua cá, trong hộc vỏ nhựa phía trước xe có 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A7 màu đen và 01 pin sạc dự phòng điện thoại. D áp sát xe và nói với Ph là “*Có điện thoại nè em*”, Ph nói “*Thôi đừng làm anh*” nhưng D vẫn dùng tay phải lấy điện thoại và sạc dự phòng của chị T bỏ vào hộc vỏ nhựa phía trước xe của D. Lúc này người dân phát hiện kêu “*Cướp, cướp*”, D điều khiển xe bỏ chạy thì bị quần chúng nhân dân truy đuổi, D bị ngã xe trước quầy bán trứng của chị Trương Thị Thu Tr, D và Ph bị người dân giữ lại và giao cho Công an làm việc.

Trong quá trình điều tra Võ Tấn D và Nguyễn Thị Mai Ph khai nhận đã thực hiện các vụ trộm cắp sau đây:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 29/10/2019, D điều khiển xe mô tô hiệu Suzuki Hayate màu nâu vàng đen biển kiểm soát 76E1-12843 của Nguyễn Thị Mai Ph chở Ph đi dạo trên các tuyến đường thuộc thành phố Quảng Ngãi. Khi đến nhà số 101-103 đường Ng, phường Tr, thành phố QNg, D phát hiện trong hộc xe mô tô hiệu Honda Vision đỏ biển kiểm soát 76B1-43397 của chị Bùi Thị M đang dựng phía trước nhà có để 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A7 màu xanh và 01 điện thoại di động hiệu Oppo Neo 5 màu trắng. D quay xe lại, chỉ cho Ph thấy 02 điện thoại trên và nói với Ph lát nữa tới thì ngồi lên vị trí lái trước còn D sẽ xuống lấy điện thoại, Ph đồng ý. D điều khiển xe tấp vào lề đường cách xe Vision khoảng 02 mét, D xuống xe đi bộ đến vị trí xe Vision lấy 02 điện thoại rồi lên xe Ph chở đi. Hai ngày sau D mang điện thoại Oppo Neo 5 màu trắng bán cho tiệm điện thoại gần cầu mới thuộc phường Q, thành phố QNg (không xác định được địa điểm) với giá 600.000 đồng, D cho Ph 200.000 đồng, đổi với điện thoại Samsung Galaxy A7 màu xanh D sử dụng được 01 tháng thì bị mất. Tiền có được từ bán điện thoại trộm cắp D và Ph tiêu xài cá nhân.

Khoảng 22 giờ ngày 30/4/2019 D điều khiển xe mô tô hiệu Nouvo đỏ đen trắng biển kiểm soát 43R3-2215 chở Ph đi từ phòng trọ của D tại phường Q, thành

phố QNg đến xã T, thành phố QNg để trộm cắp tài sản. Khi đi qua chợ T, D và Ph phát hiện trước nhà ông Lê Văn T là thợ sửa cơ khí có để nhiều máy móc không có người trông coi. D dừng xe lại và dắt lui xe vào trước sân nhà ông T, Ph đi theo sau. D và Ph khiêng 01 máy nổ Đ6 hiệu Đông Phong màu xanh để lên xe Ph ngồi sau giữ, D điều khiển xe tẩu thoát theo đường xã TL ra đường Mỹ Trà- Mỹ Khê hướng về thành phố QNg và cất giấu 01 máy nổ vừa trộm được bên đường gần cây xăng TL. Sau đó D chở Ph quay lại nhà ông T tiếp tục lấy trộm 01 máy nổ Đ8 hiệu Đông Phong màu đỏ của ông Đào Thanh Th1 gửi ông T sửa. D điều khiển xe chở Ph mang theo máy nổ lấy trộm được đi theo đường Mỹ Trà- Mỹ Khê hướng về thành phố QNg cách cây xăng khoảng 02km thì dừng lại tại 01 tiệm thu mua phế liệu (không xác định được địa điểm). D và Ph quay về phòng trọ của D tại phường Q, thành phố QNg, sáng hôm sau, D và Ph xuống tiệm mua phế liệu để bán 02 máy nổ đã lấy trộm được vào ngày 30/4/2019 với giá 600.000 đồng, D chia cho Ph 300.000 đồng, tiền có được từ việc bán tài sản trộm cắp D và Ph tiêu xài cá nhân. Tại cơ quan điều tra, D và Ph đã khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Cơ quan điều tra đã tạm giữ từ Võ Tấn D: Một điện thoại di động hiệu Samsung A7 vỏ màu vàng viền đen (đã qua sử dụng); một xe mô tô hiệu Nouvo đỏ đen trắng biển kiểm soát 43R3-2215 (đã qua sử dụng, cốp xe không có tài sản gì); một ví da bò màu nâu; tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam 31.000 đồng; một giấy chứng minh nhân dân tên Võ Tấn D; một giấy đăng ký xe gắn máy tên Trần Kim T biển kiểm soát 43R3-2215; một thẻ bảo hiểm y tế tên Võ Tấn D; một nón bảo hiểm màu xám có dòng chữ Napoli Moto Helmet có gương nhựa; một giấy phép lái xe A1 mang tên Võ Tấn D.

Cơ quan điều tra đã tạm giữ từ Nguyễn Thị Mai Ph: Một điện thoại di động hiệu Samsung màu trắng đen (đã qua sử dụng); một điện thoại di động Samsung màu đen (đã qua sử dụng); tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam 1.600.000 đồng; một cục sạc dự phòng màu đen; một mũ bảo hiểm màu đen hiệu Royal Helmet.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 12/KL-HĐĐGTTTHS ngày 04/3/2020, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Quảng Ngãi đã kết luận: Một điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A7 màu đen tại thời điểm ngày 29/02/2020 có trị giá 2.150.000 đồng; một cục sạc pin dự phòng tại thời điểm ngày

29/02/2020, trị giá 250.000 đồng; một điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A7 màu xanh tại thời điểm ngày 29/10/2019, trị giá 3.000.000 đồng; một điện thoại di động hiệu Oppo Neo 5, màu trắng tại thời điểm ngày 29/10/2019, trị giá 700.000 đồng. Tại Bản kết luận định giá tài sản số 12/KL-HĐĐGTTHS ngày 04/3/2020, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Quảng Ngãi đã kết luận: Một máy nổ Đ6, hiệu Đông Phong màu xanh, mua lại vào năm 2015 trị giá 700.000 đồng; một máy nổ loại Đ8, hiệu Đông Phong, màu đỏ mua mới năm 2013, trị giá 800.000 đồng. Như vậy, tổng tài sản mà Võ Tấn D và Nguyễn Thị Mai Ph chiếm đoạt là 7.600.000 đồng, D thu lợi bất chính 700.000 đồng; Ph thu lợi bất chính 500.000 đồng;

Cáo trạng số 34/CT-VKS ngày 26/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi truy tố các bị cáo: Võ Tấn D và Nguyễn Thị Mai Ph về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi giữ nguyên quyết định truy tố đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Võ Tấn D từ 12 đến 18 tháng tù; Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, s, i khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Mai Ph từ 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo;

Về xử lý vật chứng: Đối với chiếc xe mô tô hiệu Nouvo đỏ đen trắng biển kiểm soát 43R3-2215 màu đỏ đen trắng biển số 43R3-2215, số khung 2555034, số máy 255035 Võ Tấn D dùng làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội ngày 30/4/2019 và 29/02/2020, qua tra cứu do anh Trần Kim Tuấn (địa chỉ: Số 23 đường Trưng Nữ Vương, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng) đăng ký lần đầu ngày 01/12/2010. Tại Cơ quan điều tra D khai đã mua xe tại cửa hàng xe máy Huy Hùng (địa chỉ: Số 411 đường Tôn Đức Thắng, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng) với giá 15.500.000 đồng, có giấy bán xe. Ngày 24/3/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Quảng Ngãi có ủy thác điều tra cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng để phối hợp điều tra, xác minh tang vật vụ án. Tuy nhiên chưa có kết quả nên tách xe mô tô ra khỏi hồ sơ vụ án, tiếp tục

xác minh, khi nào có kết quả sẽ đề nghị xử lý sau. Đối với chiếc xe mô tô hiệu Suzuki Hayate màu nâu vàng đen, biển kiểm soát 76E1- 12843, số khung 0110486, số máy 173966 (xe đã qua sử dụng) của Nguyễn Thị Mai Ph có tại Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 04/6/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Quảng Ngãi và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Quảng Ngãi, là phương tiện mà D và Ph thực hiện hành vi phạm tội nên đề nghị tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Những tài sản Cơ quan điều tra đã tạm giữ từ Võ Tấn D không liên quan đến hành vi phạm tội nên đã trả lại cho Võ Tấn D, D nhận lại và không ý kiến gì gồm: Một điện thoại di động hiệu Samsung A7 vỏ màu vàng viền đen (đã qua sử dụng); một ví da bò màu nâu; tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam 31.000 đồng; một giấy chứng minh nhân dân tên Võ Tấn D; một giấy đăng ký xe gắn máy tên Trần Kim Tuấn biển kiểm soát 43R3-2215; một thẻ bảo hiểm y tế tên Võ Tấn D; một nón bảo hiểm màu xám có dòng chữ Napoli Moto Helmet có gương nhựa; một giấy phép lái xe A1 mang tên Võ Tấn D.

Những tài sản Cơ quan điều tra đã tạm giữ từ Nguyễn Thị Mai Ph không liên quan đến hành vi phạm tội nên đã trả lại cho Ph, Ph nhận lại và không ý kiến gì gồm: Một điện thoại di động hiệu Samsung màu trắng đen (đã qua sử dụng); tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam 1.600.000 đồng; một mũ bảo hiểm màu đen hiệu Royal Helmet.

Về trách nhiệm dân sự: Tại giai đoạn điều tra bà T đã nhận lại điện thoại và pin sạc điện thoại không yêu cầu gì; bà Minh, ông T; ông Th1 đã được hai bị cáo D và Ph bồi thường giá trị tài sản các bị cáo chiếm đoạt, không yêu cầu gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Quảng Ngãi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm

quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều thực hiện hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa bị hại ông Lê Văn T, người làm chứng vắng mặt không có lý do nhưng đã có lời khai trong quá trình điều tra. Tòa án đã thực hiện thủ tục tổng đạt theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự các văn bản tố tụng cho những người này, do đó Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại Điều 292, 293 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

[3]. Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Tại phiên tòa Võ Tấn D và Nguyễn Thị Mai Ph đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn khởi tố, truy tố vụ án, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án nên có cơ sở xác định: Trong khoảng thời gian từ tháng 4/2019 đến tháng 02/2020, Võ Tấn D và Nguyễn Thị Mai Ph cùng thực hiện 03 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn thành phố Quảng Ngãi. Tại phiên tòa Ph thừa nhận lần phạm tội ngày 29/02/2020 trước khi đi trộm Ph T nhất ý chỉ với D tìm người dân sơ hở để trộm cắp, khi bị phát hiện thì Ph đang giữ trên tay chiếc điện thoại và pin sạc điện thoại của chị T và trường hợp lần phạm tội này không bị bắt Ph sẽ nhận tiền D bán tài sản chia cho như các lần trước cho thấy Ph đồng phạm tội Trộm cắp tài sản với D. Thủ đoạn của các bị cáo là lợi dụng lúc chủ sở hữu tài sản sơ hở, mất cảnh giác, lấy trộm điện thoại, sạc pin và máy nổ rồi tẩu thoát nhằm chiếm đoạt tài sản của chủ sở hữu. Tổng giá trị tài sản các bị cáo chiếm đoạt là 7.600.000 đồng. Hành vi của các bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi truy tố các bị cáo về tội danh và hình phạt là có căn cứ.

[4]. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Võ Tấn D và Nguyễn Thị Mai Ph trong quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải; đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho

các bị cáo, hoàn cảnh gia đình bị cáo D khó khăn có xác nhận của UBND thị trấn Chợ Chùa, huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi nên D và Ph được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5]. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo D và Ph phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[6]. Tính chất, mức độ của hành vi: Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình, biết xâm phạm quyền sở hữu của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện, thể hiện việc coi thường pháp luật, bị cáo D thực hiện tội phạm với vai trò là người khởi xướng, thực hành tích cực còn bị cáo Ph trực tiếp thực hiện tội phạm. Hành vi của các bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến an ninh chính trị, trật tự xã hội ở địa phương, gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân. Do đó, cần buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ trong một thời gian nhất định để răn đe, giáo dục bị cáo, cũng như phòng ngừa chung tội phạm.

[7]. Về xử lý vật chứng: Đối với chiếc xe mô tô hiệu Nouvo đỏ đen trắng biển kiểm soát 43R3-2215 màu đỏ đen trắng biển số 43R3-2215, số khung 2555034, số máy 255035 Võ Tấn D dùng làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội ngày 30/4/2019 và 29/02/2020, qua tra cứu do anh Trần Kim T đăng ký lần đầu ngày 01/12/2010. Tại Cơ quan điều tra D khai đã mua xe tại cửa hàng xe máy Huy Hùng (địa chỉ: Số 411 đường T, quận L, thành phố Đà Nẵng) với giá 15.500.000 đồng, có giấy bán xe. Ngày 24/3/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Quảng Ngãi có ủy thác điều tra cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng để phối hợp điều tra, xác minh tang vật vụ án. Tuy nhiên chưa có kết quả nên tách xe mô tô ra khỏi hồ sơ vụ án, tiếp tục xác minh, khi nào có kết quả sẽ đề nghị xử lý sau là phù hợp, Hội đồng xét xử chấp nhận.

Đối với chiếc xe mô tô hiệu Suzuki Hayate màu nâu vàng đen, biển kiểm soát 76E1- 12843, số khung 0110486, số máy 173966 (xe đã qua sử dụng) của Nguyễn Thị Mai Ph có tại Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 04/6/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Quảng Ngãi và Chi cục Thi hành án dân

sự thành phố Quảng Ngãi, là phương tiện mà D và Ph thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[8]. Về trách nhiệm dân sự: Những bị hại không có yêu cầu gì về phần dân sự.

[9]. Đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa: Về tội danh, trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Về hình phạt đối với bị cáo Ph là chưa phù hợp nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[10]. Về án phí: Các cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo Võ Tấn D phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Xử phạt bị cáo Võ Tấn D 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam trừ bị thời gian tạm giữ từ ngày 29/02/2020 đến ngày 06/3/2020.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Mai Ph phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Mai Ph 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

2. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc các bị cáo Võ Tấn D và Nguyễn Thị Mai Ph mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước chiếc xe mô tô hiệu Suzuki Hayate màu nâu vàng đen, biển kiểm soát 76E1- 12843, số khung 0110486, số máy 173966 (xe đã qua

sử dụng) của Nguyễn Thị Mai Ph có tại Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 04/6/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Quảng Ngãi và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Quảng Ngãi.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

*** Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND TP Quảng Ngãi;
- CQCSĐT CATP Quảng Ngãi;
- CATP Quảng Ngãi (Bộ phận lưu trữ, NV);
- CQTHAHS CATP Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- Chi cục THADS TP Quảng Ngãi;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thúy Ly

